

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, tuyên thuyết tịnh giới Ba-la-mật-đa, thì nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu tịnh giới Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán tất cả hạnh đại Bồ-tát hoặc thường, hoặc vô thường. Vì sao? Vì tất cả hạnh đại Bồ-tát và tự tánh của tất cả hạnh đại Bồ-tát là không. Tự tánh của tất cả hạnh đại Bồ-tát ấy tức chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là tịnh giới Ba-la-mật-đa. Đối với tịnh giới Ba-la-mật-đa này, tất cả hạnh đại Bồ-tát chẳng thể nắm bắt được thì cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có tất cả hạnh đại Bồ-tát có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu người có khả năng tu tịnh giới như thế là tu tịnh giới Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu tịnh giới Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán tất cả hạnh đại Bồ-tát hoặc lạc, hoặc khổ. Vì sao? Vì tất cả hạnh đại Bồ-tát và tự tánh của tất cả hạnh đại Bồ-tát là không. Tự tánh của tất cả hạnh đại Bồ-tát ấy tức chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là tịnh giới Ba-la-mật-đa. Đối với tịnh giới Ba-la-mật-đa này, tất cả hạnh đại Bồ-tát chẳng thể nắm bắt được, thì cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có tất cả hạnh đại Bồ-tát có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu người có khả năng tu tịnh giới như thế là tu tịnh giới Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu tịnh giới Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán tất cả hạnh đại Bồ-tát hoặc ngã, hoặc vô ngã. Vì sao? Vì tất cả hạnh đại Bồ-tát và tự tánh của tất cả hạnh đại Bồ-tát là không. Tự tánh của tất cả hạnh đại Bồ-tát ấy tức chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là tịnh giới Ba-la-mật-đa. Đối với tịnh giới Ba-la-mật-đa này, tất cả hạnh đại Bồ-tát chẳng thể nắm bắt được, thì cái ngã, vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có tất cả hạnh đại Bồ-tát có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu người có khả năng tu tịnh giới như thế là tu tịnh giới Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu tịnh giới Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán tất cả hạnh đại Bồ-tát hoặc tịnh, hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì tất cả hạnh đại Bồ-tát và tự tánh của tất cả hạnh đại Bồ-tát là không. Tự tánh của tất cả hạnh đại Bồ-tát ấy tức chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là tịnh giới Ba-la-mật-đa. Đối

với tịnh giới Ba-la-mật-đa này, tất cả hạnh đại Bồ-tát chẳng thể nắm bắt được thì cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có tất cả hạnh đại Bồ-tát có thể nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu người có khả năng tu tịnh giới như thế là tu tịnh giới Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... ấy nói những điều đó là tuyên thuyết tịnh giới Ba-la-mật-đa một cách chơn chánh.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, tuyên thuyết tịnh giới Ba-la-mật-đa, thì nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu tịnh giới Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc thường, hoặc vô thường. Vì sao? Vì quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật và tự tánh của quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật là không. Tự tánh của quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật ấy tức chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là tịnh giới Ba-la-mật-đa. Đối với tịnh giới Ba-la-mật-đa này, quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng thể nắm bắt được thì cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu người có khả năng tu tịnh giới như thế là tu tịnh giới Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu tịnh giới Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc lạc, hoặc khổ. Vì sao? Vì quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật và tự tánh của quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật là không. Tự tánh của quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật ấy tức chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là tịnh giới Ba-la-mật-đa. Đối với tịnh giới Ba-la-mật-đa này, quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng thể nắm bắt được, thì cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu người có khả năng tu tịnh giới như thế là tu tịnh giới Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu tịnh giới Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc ngã, hoặc vô ngã. Vì sao? Vì quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật và tự tánh của quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật là không. Tự tánh của quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật ấy tức chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là tịnh giới Ba-la-mật-đa. Đối với tịnh

giới Ba-la-mật-đa này, quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng thể nắm bắt được, thì cái ngã, vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó còn không có quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu người có khả năng tu tịnh giới như thế là tu tịnh giới Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu tịnh giới Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc tịnh, hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật và tự tánh của quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật là không. Tự tánh của quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật ấy tức chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là tịnh giới Ba-la-mật-đa. Đối với tịnh giới Ba-la-mật-đa này, quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng thể nắm bắt được thì cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật có thể nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu người có khả năng tu tịnh giới như thế là tu tịnh giới Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... ấy nói những điều đó là tuyên thuyết tịnh giới Ba-la-mật-đa một cách chơn chánh.

Khi ấy, trời Đế Thích lại bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... nói bổ thí Ba-la-mật-đa vô sở đắc như thế nào mà gọi là nói bổ thí Ba-la-mật-đa một cách chơn chánh.

Phật dạy: Này Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, tuyên thuyết bổ thí Ba-la-mật-đa, thì nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bổ thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc hoặc thường, hoặc vô thường; chẳng nên quán thọ, tưởng, hành, thức hoặc thường, hoặc vô thường. Vì sao? Vì sắc và tự tánh của sắc là không; thọ, tưởng, hành, thức và tự tánh của thọ, tưởng, hành, thức là không. Tự tánh của sắc ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của thọ, tưởng, hành, thức ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bổ thí Ba-la-mật-đa. Đối với bổ thí Ba-la-mật-đa này, sắc chẳng thể nắm bắt được thì cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thọ, tưởng, hành, thức đều chẳng thể nắm bắt được thì cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có sắc v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu người có khả năng tu bổ thí như thế là tu bổ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bổ thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc hoặc lạc, hoặc khổ, chẳng nên quán thọ, tưởng,

hành, thức hoặc lạc, hoặc khổ. Vì sao? Vì sắc và tự tánh của sắc là không; thọ, tưởng, hành, thức và tự tánh của thọ, tưởng, hành, thức là không. Tự tánh của sắc ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của thọ, tưởng, hành, thức ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bổ thí Ba-la-mật-đa. Đối với bổ thí Ba-la-mật-đa này, sắc chẳng thể nắm bắt được, thì cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thọ, tưởng, hành, thức đều chẳng thể nắm bắt được, thì cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó còn không có sắc v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu người có khả năng tu bổ thí như thế là tu bổ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bổ thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc hoặc ngã, hoặc vô ngã; chẳng nên quán thọ, tưởng, hành, thức hoặc ngã, hoặc vô ngã. Vì sao? Vì sắc và tự tánh của sắc là không; thọ, tưởng, hành, thức và tự tánh của thọ, tưởng, hành, thức là không. Tự tánh của sắc ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của thọ, tưởng, hành, thức ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bổ thí Ba-la-mật-đa. Đối với bổ thí Ba-la-mật-đa này, sắc chẳng thể nắm bắt được, thì cái ngã, vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thọ, tưởng, hành, thức đều chẳng thể nắm bắt được, thì cái ngã, vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó còn không có sắc v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu người có khả năng tu bổ thí như thế là tu bổ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bổ thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc hoặc tịnh, hoặc bất tịnh; chẳng nên quán thọ, tưởng, hành, thức hoặc tịnh, hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì sắc và tự tánh của sắc là không; thọ, tưởng, hành, thức và tự tánh của thọ, tưởng, hành, thức là không. Tự tánh của sắc ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của thọ, tưởng, hành, thức ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bổ thí Ba-la-mật-đa. Đối với bổ thí Ba-la-mật-đa này, sắc chẳng thể nắm bắt được, thì cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thọ, tưởng, hành, thức đều chẳng thể nắm bắt được, thì cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có sắc v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu người có khả năng tu bổ thí như thế là tu bổ thí Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... ấy nói những điều đó là tuyên thuyết bổ thí Ba-la-mật-đa một cách chơn chánh.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ npon v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, tuyên thuyết bố thí Ba-la-mật-đa, thì nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãn xứ hoặc thường, hoặc vô thường; chẳng nên quán nhĩ, tỷ, thiết, thân, ý xứ hoặc thường, hoặc vô thường. Vì sao? Vì nhãn xứ và tự tánh của nhãn xứ là không; nhĩ, tỷ, thiết, thân, ý xứ và tự tánh của nhĩ, tỷ, thiết, thân, ý xứ là không. Tự tánh của nhãn xứ ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của nhĩ, tỷ, thiết, thân, ý xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bố thí Ba-la-mật-đa. Đối với bố thí Ba-la-mật-đa này, nhãn xứ chẳng thể nắm bắt được thì cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được; nhĩ, tỷ, thiết, thân, ý xứ đều chẳng thể nắm bắt được thì cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có nhãn xứ v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu người có khả năng tu bố thí như thế là tu bố thí Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãn xứ hoặc lạc, hoặc khổ, chẳng nên quán nhĩ, tỷ, thiết, thân, ý xứ hoặc lạc, hoặc khổ. Vì sao? Vì nhãn xứ và tự tánh của nhãn xứ là không; nhĩ, tỷ, thiết, thân, ý xứ và tự tánh của nhĩ, tỷ, thiết, thân, ý xứ là không. Tự tánh của nhãn xứ ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của nhĩ, tỷ, thiết, thân, ý xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bố thí Ba-la-mật-đa. Đối với bố thí Ba-la-mật-đa này, nhãn xứ chẳng thể nắm bắt được, thì cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được; nhĩ, tỷ, thiết, thân, ý xứ đều chẳng thể nắm bắt được, thì cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có nhãn xứ v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu người có khả năng tu bố thí như thế là tu bố thí Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãn xứ hoặc ngã, hoặc vô ngã; chẳng nên quán nhĩ, tỷ, thiết, thân, ý xứ hoặc ngã, hoặc vô ngã. Vì sao? Vì nhãn xứ và tự tánh của nhãn xứ là không; nhĩ, tỷ, thiết, thân, ý xứ và tự tánh của nhĩ, tỷ, thiết, thân, ý xứ là không. Tự tánh của nhãn xứ ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của nhĩ, tỷ, thiết, thân, ý xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bố thí Ba-la-mật-đa. Đối với bố thí Ba-la-mật-đa này, nhãn xứ chẳng thể nắm bắt được, thì cái ngã, vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được; nhĩ, tỷ, thiết, thân, ý xứ đều chẳng thể nắm bắt được, thì cái ngã, vô ngã kia cũng chẳng thể

nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó còn không có nhãn xứ v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu người có khả năng tu bố thí như thế là tu bố thí Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãn xứ hoặc tịnh, hoặc bất tịnh; chẳng nên quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc tịnh, hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì nhãn xứ và tự tánh của nhãn xứ là không; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ và tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là không. Tự tánh của nhãn xứ ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bố thí Ba-la-mật-đa. Đối với bố thí Ba-la-mật-đa này, nhãn xứ chẳng thể nắm bắt được thì cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ đều chẳng thể nắm bắt được thì cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có nhãn xứ v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu người có khả năng tu bố thí như thế là tu bố thí Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Thiện nam tử, thiện nữ npon v.v... ấy nói những điều đó là tuyên thuyết bố thí Ba-la-mật-đa một cách chơn chánh.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ npon v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, tuyên thuyết bố thí Ba-la-mật-đa, thì nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc xứ hoặc thường, hoặc vô thường; chẳng nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc thường, hoặc vô thường. Vì sao? Vì sắc xứ và tự tánh của sắc xứ là không; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ và tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không. Tự tánh của sắc xứ ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bố thí Ba-la-mật-đa. Đối với bố thí Ba-la-mật-đa này, sắc xứ chẳng thể nắm bắt được thì cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ đều chẳng thể nắm bắt được thì cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có sắc xứ v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu người có khả năng tu bố thí như thế là tu bố thí Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc xứ hoặc lạc, hoặc khổ, chẳng nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc lạc, hoặc khổ. Vì sao? Vì sắc xứ và tự tánh của sắc xứ là không; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ và tự tánh

của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không. Tự tánh của sắc xứ ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bỏ thí Ba-la-mật-đa. Đối với bỏ thí Ba-la-mật-đa này, sắc xứ chẳng thể nắm bắt được, thì cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ đều chẳng thể nắm bắt được, thì cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có sắc xứ v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu người có khả năng tu bỏ thí như thế là tu bỏ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bỏ thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc xứ hoặc ngã, hoặc vô ngã; chẳng nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc ngã, hoặc vô ngã. Vì sao? Vì sắc xứ và tự tánh của sắc xứ là không; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ và tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không. Tự tánh của sắc xứ ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bỏ thí Ba-la-mật-đa. Đối với bỏ thí Ba-la-mật-đa này, sắc xứ chẳng thể nắm bắt được, thì cái ngã, vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ đều chẳng thể nắm bắt được, thì cái ngã, vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó còn không có sắc xứ v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu người có khả năng tu bỏ thí như thế là tu bỏ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bỏ thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán sắc xứ hoặc tịnh, hoặc bất tịnh; chẳng nên quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc tịnh, hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì sắc xứ và tự tánh của sắc xứ là không; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ và tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không. Tự tánh của sắc xứ ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bỏ thí Ba-la-mật-đa. Đối với bỏ thí Ba-la-mật-đa này, sắc xứ chẳng thể nắm bắt được thì cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ đều chẳng thể nắm bắt được thì cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có sắc xứ v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu người có khả năng tu bỏ thí như thế là tu bỏ thí Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... ấy nói những điều đó là tuyên thuyết bố thí Ba-la-mật-đa một cách chơn chánh.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, tuyên thuyết bố thí Ba-la-mật-đa, thì nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãn giới hoặc thường, hoặc vô thường; chẳng nên quán sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra hoặc thường, hoặc vô thường. Vì sao? Vì nhãn giới và tự tánh của nhãn giới là không; sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra và tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra là không. Tự tánh của nhãn giới ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bố thí Ba-la-mật-đa. Đối với bố thí Ba-la-mật-đa này, nhãn giới chẳng thể nắm bắt được thì cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được; sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra đều chẳng thể nắm bắt được thì cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có nhãn giới v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu người có khả năng tu bố thí như thế là tu bố thí Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãn giới hoặc lạc, hoặc khổ, chẳng nên quán sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra hoặc lạc, hoặc khổ. Vì sao? Vì nhãn giới và tự tánh của nhãn giới là không; sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra và tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra là không. Tự tánh của nhãn giới ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bố thí Ba-la-mật-đa. Đối với bố thí Ba-la-mật-đa này, nhãn giới chẳng thể nắm bắt được, thì cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được; sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra đều chẳng thể nắm bắt được, thì cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có nhãn giới v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu người có khả năng tu bố thí như thế là tu bố thí Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãn giới hoặc ngã, hoặc vô ngã; chẳng nên quán sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra hoặc ngã, hoặc vô ngã. Vì sao? Vì nhãn giới và tự tánh của nhãn giới là không; sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra và tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra là không. Tự tánh của nhãn giới ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bố thí Ba-la-mật-đa. Đối với bố thí Ba-la-mật-đa này, nhãn giới chẳng thể nắm bắt được, thì cái ngã, vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được; sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra đều chẳng thể nắm bắt được, thì cái ngã, vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó còn không có nhãn giới v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu người có khả năng tu bố thí như thế là tu bố thí Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhãn giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh; chẳng nên quán sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra hoặc tịnh, hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì nhãn giới và tự tánh của nhãn giới là không; sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra và tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra là không. Tự tánh của nhãn giới ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bố thí Ba-la-mật-đa. Đối với bố thí Ba-la-mật-đa này, nhãn giới chẳng thể nắm bắt được thì cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được; sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra đều chẳng thể nắm bắt được thì cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có nhãn giới v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu người có khả năng tu bố thí như thế là tu bố thí Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... ấy nói những điều đó là tuyên thuyết bố thí Ba-la-mật-đa một cách chơn chánh.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, tuyên thuyết bố thí Ba-la-mật-đa, thì nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhĩ giới hoặc thường, hoặc vô thường; chẳng nên

quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra hoặc thường, hoặc vô thường. Vì sao? Vì nhĩ giới và tự tánh của nhĩ giới là không; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra và tự tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra là không. Tự tánh của nhĩ giới ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bổ thí Ba-la-mật-đa. Đối với bổ thí Ba-la-mật-đa này, nhĩ giới chẳng thể nắm bắt được thì cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra đều chẳng thể nắm bắt được thì cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có nhĩ giới v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu người có khả năng tu bổ thí như thế là tu bổ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bổ thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhĩ giới hoặc lạc, hoặc khổ, chẳng nên quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra hoặc lạc, hoặc khổ. Vì sao? Vì nhĩ giới và tự tánh của nhĩ giới là không; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra và tự tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra là không. Tự tánh của nhĩ giới ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bổ thí Ba-la-mật-đa. Đối với bổ thí Ba-la-mật-đa này, nhĩ giới chẳng thể nắm bắt được, thì cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra đều chẳng thể nắm bắt được, thì cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có nhĩ giới v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu người có khả năng tu bổ thí như thế là tu bổ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bổ thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhĩ giới hoặc ngã, hoặc vô ngã; chẳng nên quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra hoặc ngã, hoặc vô ngã. Vì sao? Vì nhĩ giới và tự tánh của nhĩ giới là không; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra và tự tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra là không. Tự tánh của nhĩ giới ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm

duyên sanh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bổ thí Ba-la-mật-đa. Đối với bổ thí Ba-la-mật-đa này, nhĩ giới chẳng thể nắm bắt được, thì cái ngã, vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra đều chẳng thể nắm bắt được, thì cái ngã, vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó còn không có nhĩ giới v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu người có khả năng tu bổ thí như thế là tu bổ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bổ thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nhĩ giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh; chẳng nên quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra hoặc tịnh, hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì nhĩ giới và tự tánh của nhĩ giới là không; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra và tự tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra là không. Tự tánh của nhĩ giới ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bổ thí Ba-la-mật-đa. Đối với bổ thí Ba-la-mật-đa này, nhĩ giới chẳng thể nắm bắt được thì cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra đều chẳng thể nắm bắt được thì cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có nhĩ giới v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu người có khả năng tu bổ thí như thế là tu bổ thí Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Thiện nam tử, thiện nữ npon v.v... ấy nói những điều đó là tuyên thuyết bổ thí Ba-la-mật-đa một cách chơn chánh.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ npon v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, tuyên thuyết bổ thí Ba-la-mật-đa, thì nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bổ thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán tỷ giới hoặc thường, hoặc vô thường; chẳng nên quán hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra hoặc thường, hoặc vô thường. Vì sao? Vì tỷ giới và tự tánh của tỷ giới là không; hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra và tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra là không. Tự tánh của tỷ giới ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bổ thí Ba-la-mật-đa. Đối với bổ thí Ba-la-mật-đa này, tỷ giới

chẳng thể nắm bắt được thì cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được; hương giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sanh ra đều chẳng thể nắm bắt được thì cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có tử giới v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu người có khả năng tu bố thí như thế là tu bố thí Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán tử giới hoặc lạc, hoặc khổ, chẳng nên quán hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sanh ra hoặc lạc, hoặc khổ. Vì sao? Vì tử giới và tự tánh của tử giới là không; hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sanh ra và tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sanh ra là không. Tự tánh của tử giới ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sanh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bố thí Ba-la-mật-đa. Đối với bố thí Ba-la-mật-đa này, tử giới chẳng thể nắm bắt được, thì cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được; hương giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sanh ra đều chẳng thể nắm bắt được, thì cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có tử giới v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu người có khả năng tu bố thí như thế là tu bố thí Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán tử giới hoặc ngã, hoặc vô ngã; chẳng nên quán hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sanh ra hoặc ngã, hoặc vô ngã. Vì sao? Vì tử giới và tự tánh của tử giới là không; hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sanh ra và tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sanh ra là không. Tự tánh của tử giới ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sanh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bố thí Ba-la-mật-đa. Đối với bố thí Ba-la-mật-đa này, tử giới chẳng thể nắm bắt được, thì cái ngã, vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được; hương giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sanh ra đều chẳng thể nắm bắt được, thì cái ngã, vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó còn không có tử giới v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu người có khả năng tu bố thí như thế là tu bố thí Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán tỳ giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh; chẳng nên quán hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sanh ra hoặc tịnh, hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì tỳ giới và tự tánh của tỳ giới là không; hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sanh ra và tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sanh ra là không. Tự tánh của tỳ giới ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sanh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bố thí Ba-la-mật-đa. Đối với bố thí Ba-la-mật-đa này, tỳ giới chẳng thể nắm bắt được thì cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được; hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sanh ra đều chẳng thể nắm bắt được thì cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có tỳ giới v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu người có khả năng tu bố thí như thế là tu bố thí Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... ấy nói những điều đó là tuyên thuyết bố thí Ba-la-mật-đa một cách chơn chánh.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, tuyên thuyết bố thí Ba-la-mật-đa, thì nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thiệt giới hoặc thường, hoặc vô thường; chẳng nên quán vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra hoặc thường, hoặc vô thường. Vì sao? Vì thiệt giới và tự tánh của thiệt giới là không; vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra và tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra là không. Tự tánh của thiệt giới ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bố thí Ba-la-mật-đa. Đối với bố thí Ba-la-mật-đa này, thiệt giới chẳng thể nắm bắt được thì cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được; vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra đều chẳng thể nắm bắt được thì cái thường, vô thường kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có thiệt giới v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái thường và vô thường kia! Nếu người có khả năng tu bố thí như thế là tu bố thí Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thiết giới hoặc lạc, hoặc khổ, chẳng nên quán vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra hoặc lạc, hoặc khổ. Vì sao? Vì thiết giới và tự tánh của thiết giới là không; vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra và tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra là không. Tự tánh của thiết giới ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bố thí Ba-la-mật-đa. Đối với bố thí Ba-la-mật-đa này, thiết giới chẳng thể nắm bắt được, thì cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được; vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra đều chẳng thể nắm bắt được, thì cái lạc và khổ kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có thiết giới v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái lạc và khổ kia! Nếu người có khả năng tu bố thí như thế là tu bố thí Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thiết giới hoặc ngã, hoặc vô ngã; chẳng nên quán vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra hoặc ngã, hoặc vô ngã. Vì sao? Vì thiết giới và tự tánh của thiết giới là không; vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra và tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra là không. Tự tánh của thiết giới ấy tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bố thí Ba-la-mật-đa. Đối với bố thí Ba-la-mật-đa này, thiết giới chẳng thể nắm bắt được, thì cái ngã, vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được; vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra đều chẳng thể nắm bắt được, thì cái ngã, vô ngã kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó còn không có thiết giới v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái ngã và vô ngã kia! Nếu người có khả năng tu bố thí như thế là tu bố thí Ba-la-mật-đa.

Lại nói thế này: Thiện nam tử! Người nên tu bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thiết giới hoặc tịnh, hoặc bất tịnh; chẳng nên quán vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra hoặc tịnh, hoặc bất tịnh. Vì sao? Vì thiết giới và tự tánh của thiết giới là không; vị giới, thiết thức giới và thiết xúc cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra và tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra là không. Tự tánh của thiết giới ấy

tức chẳng phải là tự tánh; tự tánh của vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra ấy cũng chẳng phải là tự tánh. Nếu chẳng phải là tự tánh thì tức là bồ thí Ba-la-mật-đa. Đối với bồ thí Ba-la-mật-đa này, thiết giới chẳng thể nắm bắt được thì cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được; vị giới cho đến các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra đều chẳng thể nắm bắt được thì cái tịnh, bất tịnh kia cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong đó, còn không có thiết giới v.v... có thể nắm bắt được, huống là có cái tịnh và bất tịnh kia! Nếu người có khả năng tu bồ thí như thế là tu bồ thí Ba-la-mật-đa.

Này Kiều Thi Ca! Thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... ấy nói những điều đó là tuyên thuyết bồ thí Ba-la-mật-đa một cách chơn chánh.

Quyển Thứ 162

HẾT